

Số: 02/NQ-HDT

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng trường
Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương nhiệm kỳ 2023 - 2028

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT-BGDĐT ngày 30 ngày 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường cao đẳng sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 2417/2024/QĐ-BGDĐT ngày 05 ngày 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Hội đồng trường Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương nhiệm kỳ 2023 - 2028;

Căn cứ Quyết định số 2419/2024/QĐ-BGDĐT ngày 05 ngày 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng trường Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương nhiệm kỳ 2023 - 2028;

Căn cứ Biên bản phiên họp ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế làm việc của Hội đồng trường Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương nhiệm kỳ 2023-2028.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Hội đồng trường, Trường các đơn vị và cá nhân thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /./

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Đảng ủy Trường (để chỉ đạo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, HDT.



**QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG**

(Kèm theo Nghị quyết số 02 /NQ-HDT ngày 25 tháng 11 năm 2024
của Chủ tịch Hội đồng trường Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về cách thức làm việc của Hội đồng Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương (sau đây gọi tắt là Hội đồng Trường), bao gồm: nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu thành phần của Hội đồng trường; quyền hạn, trách nhiệm của Chủ tịch, Thư ký, thành viên, hoạt động của Hội đồng trường; mối quan hệ công tác của Hội đồng trường với Đảng ủy, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng trường

1. Quyết nghị phương hướng, mục tiêu, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển và quy chế tổ chức hoạt động của Nhà trường.

2. Thông qua các quy định về số lượng, cơ cấu lao động, vị trí việc làm; việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng, phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động; tài chính, tài sản của Trường.

3. Giới thiệu nhân sự để thực hiện quy trình bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng theo quy định; thực hiện đánh giá hằng năm việc hoàn thành nhiệm vụ của Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; tổ chức lấy phiếu thăm dò tín nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất trong trường hợp cần thiết.

4. Yêu cầu Hiệu trưởng giải trình về những vấn đề chưa được thực hiện, thực hiện chưa đúng, thực hiện chưa đầy đủ theo nghị quyết của Hội đồng trường (nếu có). Nếu Hội đồng trường không đồng ý với giải trình của Hiệu trưởng thì báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Tổ chức đánh giá kết quả công tác của Chủ tịch Hội đồng trường, các thành viên của Hội đồng trường định kỳ theo thời điểm đánh giá xếp loại viên chức của Trường.

6. Kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo thông qua phương án bổ sung, miễn nhiệm hoặc thay thế các thành viên của Hội đồng trường.

7. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo, giải trình với Bộ Giáo dục và Đào tạo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng trường.

8. Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn khác được quy định trong Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường.

Điều 3. Số lượng, cơ cấu và nhiệm kỳ của Hội đồng trường

1. Số lượng thành viên Hội đồng trường phải là số lẻ, tối thiểu là 15 người, bao gồm các thành viên trong trường và thành viên ngoài trường.

2. Thành viên trong trường bao gồm thành viên đương nhiên và thành viên được bầu thông qua Hội nghị đại biểu của trường.

a) Thành viên đương nhiên bao gồm: Bí thư Đảng ủy trường, Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn và Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của trường.

b) Thành viên được bầu thông qua Hội nghị đại biểu của trường bao gồm thành viên đại diện giảng viên (chiếm tỷ lệ tối thiểu là 25% tổng số thành viên của Hội đồng trường) và thành viên đại diện viên chức, người lao động của trường.

c) Thành viên ngoài trường chiếm tỷ lệ tối thiểu là 20% tổng số thành viên của Hội đồng trường, bao gồm:

- Thành viên là đại diện của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Một số thành viên bên ngoài khác (không phải là giảng viên, cán bộ quản lý cơ hữu của trường) phải là người đang hoạt động trong các lĩnh vực giáo dục, khoa học, công nghệ, sản xuất, kinh doanh có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Trường và không phải là người có quan hệ bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột với các thành viên khác trong Hội đồng trường, bao gồm: đại diện sở giáo dục và đào tạo của địa phương nơi trường đóng trên địa bàn, nhà lãnh đạo, nhà quản lý, nhà giáo dục, nhà văn hóa, nhà khoa học, doanh nhân, cựu sinh viên, đại diện đơn vị sử dụng lao động được các đơn vị cấp phòng, khoa hoặc tương đương của trường giới thiệu và phải được bầu thông qua Hội nghị đại biểu của trường.

3. Số lượng, cơ cấu thành viên, quy trình, thủ tục lựa chọn các thành viên, bầu chủ tịch và thư ký hội đồng trường phải được quy định cụ thể trong quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.

4. Nhiệm kỳ của Hội đồng trường là 05 năm và theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng. Trong trường hợp có thành viên được bầu bổ sung thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng trường.

Điều 4. Chủ tịch Hội đồng trường

1. Chủ tịch Hội đồng trường do Hội đồng trường bầu trong số các thành viên của Hội đồng trường theo nguyên tắc đa số, bỏ phiếu kín phải được trên 50% tổng số thành viên của Hội đồng trường đồng ý và được Bộ Giáo dục và Đào tạo ra quyết định bổ nhiệm; trường hợp thành viên ngoài trường trúng cử Chủ tịch Hội đồng trường, cơ quan quản lý có thẩm quyền thực hiện thủ tục theo quy định của pháp luật để người được bầu làm Chủ tịch Hội đồng trường trở thành cán bộ cơ hữu của Trường.

2. Chủ tịch Hội đồng trường không kiêm nhiệm các chức vụ quản lý trong trường.

3. Tiêu chuẩn của Chủ tịch Hội đồng trường.

a) Có uy tín về khoa học, giáo dục.

b) Có bằng tốt nghiệp từ trình độ thạc sĩ trở lên, trong đó phải có tối thiểu 01 bằng tốt nghiệp từ trình độ đại học trở lên với ngành học thuộc lĩnh vực Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên, đồng thời đã có ít nhất là 05 năm làm công tác giảng dạy hoặc tham gia quản lý cấp khoa, phòng của các trường cao đẳng, đại học hoặc đã có ít nhất là 05 năm làm công tác quản lý giáo dục cấp phòng thuộc các cơ quan quản lý giáo dục từ cấp sở trở lên.

c) Đã qua đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục được cơ sở đào tạo bồi dưỡng đánh giá từ mức đạt trở lên, có năng lực quản trị Trường.

d) Chủ tịch Hội đồng trường trước khi bổ nhiệm phải có ít nhất 03 năm liên tiếp được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng trường

a) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng trường.

b) Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm của Hội đồng trường.

c) Chỉ đạo tổ chức và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng trường.

d) Ký văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng trường.

d) Sử dụng bộ máy tổ chức và con dấu của trường cao đẳng sư phạm để hoạt động trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng trường.

e) Thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng trường, nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của Trường và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.

g) Chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

h) Chủ tịch Hội đồng trường tham gia các hoạt động của Trường theo lời mời của Hiệu trưởng.

5. Chủ tịch Hội đồng trường được hưởng phụ cấp chức vụ tương đương Hiệu trưởng và được quy định ở Quy chế Chi tiêu nội bộ của Trường.

Điều 5. Thư ký Hội đồng trường

1. Thư ký Hội đồng trường do Chủ tịch Hội đồng trường giới thiệu trong số các thành viên của Hội đồng trường và bổ nhiệm khi được Hội đồng trường thông qua theo nguyên tắc đa số, bỏ phiếu kín với trên 50% tổng số thành viên của Hội đồng trường đồng ý.

Thành viên bên ngoài tham gia Hội đồng trường, không phải là viên chức của Trường thì không đảm nhiệm chức vụ Thư ký Hội đồng trường.

Thư ký Hội đồng trường không kiêm nhiệm chức vụ Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng.

2. Thư ký Hội đồng trường trực tiếp giúp Chủ tịch Hội đồng trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn sau đây.

a) Tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng trường các hoạt động của Trường; chuẩn bị chương trình nghị sự, nội dung, tài liệu, gửi giấy mời họp và làm thư ký các cuộc họp của Hội đồng trường; xây dựng, hoàn chỉnh, lưu trữ các văn bản của Hội đồng trường.

b) Chuẩn bị các báo cáo, giải trình với cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng trường.

c) Thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng trường và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng trường giao.

d) Trong trường hợp Thư ký Hội đồng trường vì các lý do bất khả kháng không thực hiện được nhiệm vụ tại các điểm a, b và c của khoản này, Chủ tịch

Hội đồng trường tạm thời phân công một thành viên của Hội đồng trường thực hiện nhiệm vụ này của Thư ký.

3. Thư ký hội đồng trường được hưởng phụ cấp chức vụ tương đương Trưởng phòng và được quy định ở Quy chế Chi tiêu nội bộ của Trường.

Điều 6. Thành viên Hội đồng trường

1. Thành viên Hội đồng trường làm việc theo chế độ kiêm nhiệm

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thành viên của Hội đồng trường

a) Các thành viên của Hội đồng trường có nhiệm vụ tham gia đóng góp ý kiến và tham gia biểu quyết các Nghị quyết của Hội đồng trường tại các phiên họp của Hội đồng trường; có ý kiến bằng văn bản (văn bản giấy hoặc văn bản điện tử) đối với các văn bản do Hội đồng trường gửi giữa hai kỳ họp để xin ý kiến; theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng trường; thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường.

b) Nghiêm chỉnh chấp hành Nghị quyết của Hội đồng trường đã thông qua, kể cả trường hợp cá nhân biểu quyết không đồng ý. Các thành viên của Hội đồng trường có ý kiến khác với Nghị quyết của Hội đồng trường có quyền bảo lưu ý kiến và được ghi vào biên bản phiên họp.

c) Được cung cấp thông tin đầy đủ về tình hình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng trường và tình hình hoạt động của Nhà trường khi có đề nghị.

d) Thực hiện và chịu trách nhiệm về nhiệm vụ của Hội đồng trường do Chủ tịch Hội đồng trường phân công và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Phụ cấp cho các thành viên trong Hội đồng trường được quy định trong Quy chế Chi tiêu nội bộ của Trường.

Điều 7. Thường trực Hội đồng Trường

1. Thường trực Hội đồng trường gồm: Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng, Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng, Thư ký Hội đồng trường.

2. Thường trực Hội đồng trường có chức năng giúp Hội đồng trường chuẩn bị, tổ chức, đảm bảo duy trì các hoạt động thường xuyên và đột xuất của Hội đồng trường giữa các kỳ họp của Hội đồng trường. Thường trực Hội đồng trường được quyền quyết định những công việc khẩn cấp của Hội đồng trường theo đúng chức năng, nhiệm vụ sau khi đã xin ý kiến đồng ý của các thành viên Hội đồng trường.

3. Thường trực Hội đồng trường được đảm bảo các điều kiện làm việc cần thiết theo chế độ quy định để thực hiện nhiệm vụ được quy định trong Quy chế này.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Điều 8. Hợp Hội đồng trường

1. Hội đồng trường họp định kỳ ít nhất 03 (ba) tháng một lần và họp đột xuất khi có đề nghị bằng văn bản của trên 30% tổng số thành viên Hội đồng trường hoặc có đề nghị bằng văn bản của Hiệu trưởng hoặc của Chủ tịch Hội đồng trường.

2. Cuộc họp của Hội đồng trường là hợp lệ khi có trên 50% tổng số thành viên Hội đồng trường tham dự, trong đó có thành viên ngoài trường tham dự.

3. Hội đồng trường làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Quyết định của Hội đồng trường được thể hiện bằng hình thức Nghị quyết.

4. Biên bản cuộc họp và nghị quyết của Hội đồng trường được gửi đến các thành viên Hội đồng trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức cuộc họp hoặc nghị quyết được ký thông qua.

5. Chủ tịch Hội đồng trường hoặc Hiệu trưởng có thể đề nghị họp liên tịch với các Phó Hiệu trưởng.

6. Hiệu trưởng có thể ủy quyền cho lãnh đạo các đơn vị tham mưu của Trường đọc tờ trình tại kỳ họp của Hội đồng trường.

Điều 9. Chế độ thông tin của Hội đồng trường

1. Hội đồng trường được nhận các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương trong chỉ đạo, lãnh đạo các lĩnh vực liên quan đến nhiệm vụ của Hội đồng trường.

2. Hiệu trưởng có trách nhiệm báo cáo đầy đủ, kịp thời các thông tin cần thiết cho Hội đồng trường khi được yêu cầu.

3. Chủ tịch Hội đồng trường hoặc Thư ký Hội đồng trường cung cấp văn bản và các thông tin cho các thành viên Hội đồng trường để thực hiện các nhiệm vụ được giao tùy theo chức năng, nhiệm vụ của thành viên.

4. Hội đồng trường có thể tổ chức hoặc cử người tham gia các buổi tọa đàm, hội thảo, thông tin giải đáp, lắng nghe các ý kiến của lãnh đạo, cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên trong Trường.

5. Các thành viên Hội đồng trường không tự ý phát ngôn với tư cách nhân danh Hội đồng trường và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về phát ngôn của mình khi chưa được sự thống nhất và ủy quyền của Hội đồng trường.

Điều 10. Đình chỉ tạm thời công tác, miễn nhiệm, thay thế, ủy quyền chủ tịch, thành viên Hội đồng trường

1. Đình chỉ tạm thời công tác đối với Chủ tịch Hội đồng trường và các thành viên Hội đồng trường.

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo có thể ra quyết định tạm đình chỉ công tác đối với Chủ tịch Hội đồng trường và các thành viên Hội đồng trường về các hoạt động của Hội đồng trường trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật nếu để Chủ tịch Hội đồng trường và các thành viên Hội đồng trường đó tiếp tục làm việc có thể gây khó khăn cho việc xem xét, xử lý.

b) Việc đình chỉ tạm thời công tác đối với Chủ tịch Hội đồng trường, các thành viên Hội đồng trường và thời hạn tạm đình chỉ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định, bảo đảm phù hợp với quy định về việc tạm đình chỉ công tác đối với viên chức theo quy định tại Luật Viên chức và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Miễn nhiệm Chủ tịch và thành viên Hội đồng trường

a) Chủ tịch và thành viên Hội đồng trường bị miễn nhiệm nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Có quyết định thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức theo các quyết định về nhân sự của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

- Có đề nghị bằng văn bản của cá nhân xin thôi tham gia Hội đồng trường;

- Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Sức khỏe không đủ khả năng đảm nhiệm công việc được giao, đã phải nghỉ làm việc để điều trị quá 06 tháng mà khả năng lao động chưa hồi phục;

- Có trên 50% tổng số thành viên của Hội đồng trường kiến nghị bằng văn bản đề nghị miễn nhiệm;

- Vi phạm các quy định đến mức phải miễn nhiệm theo quy định của pháp luật, quy chế của Trường.

b) Hội đồng trường có trách nhiệm xem xét, quyết nghị việc miễn nhiệm Chủ tịch và thành viên Hội đồng trường; gửi hồ sơ đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định. Hồ sơ gồm có: tờ trình nêu rõ lý do miễn nhiệm; biên

bản họp Hội đồng trường về việc miễn nhiệm chủ tịch và các thành viên Hội đồng trường; các tài liệu minh chứng liên quan (nếu có).

3. Thay thế chủ tịch và thành viên Hội đồng trường

a) Thay thế Chủ tịch Hội đồng trường

Trường hợp Chủ tịch Hội đồng trường tự nguyện xin thôi làm Chủ tịch Hội đồng trường hoặc không thể tiếp tục làm việc hoặc thuộc trường hợp bị miễn nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hiệu trưởng tổ chức họp Hội đồng trường để bầu Chủ tịch Hội đồng trường mới và gửi hồ sơ đề nghị bổ nhiệm thay thế Chủ tịch Hội đồng trường đến Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định. Hồ sơ đề nghị thay thế Chủ tịch Hội đồng trường gồm: tờ trình nêu rõ lý do bầu thay thế Chủ tịch Hội đồng trường; văn bản liên quan đến Chủ tịch Hội đồng trường đương nhiệm; biên bản họp Hội đồng trường; biên bản kiểm phiếu và phiếu bầu Chủ tịch Hội đồng trường mới; bản sao văn bằng, chứng chỉ của người được đề nghị giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng trường mới; các tài liệu minh chứng liên quan (nếu có).

b) Thay thế thành viên Hội đồng trường

Trường hợp Hội đồng trường bị khuyết thành viên do có thành viên bị miễn nhiệm hoặc nghỉ hưu hoặc chuyển chuyên sang công tác khác không còn phù hợp với vị trí là thành viên hoặc không thể tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, Chủ tịch Hội đồng trường căn cứ vào thành phần của các thành viên bị khuyết để lựa chọn thành viên bổ sung, thay thế theo quy trình quy định và gửi hồ sơ đề nghị bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng trường đến Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định. Hồ sơ đề nghị bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng trường gồm: tờ trình nêu rõ lý do các trường hợp bổ sung thay thế; biên bản họp Hội đồng trường; biên bản kiểm phiếu và phiếu bầu; các tài liệu minh chứng liên quan (nếu có).

4. Ủy quyền điều hành Hội đồng trường

Khi Chủ tịch Hội đồng trường không thể làm việc trong 03 tháng trở lên, có lý do chính đáng thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một trong số các thành viên còn lại của Hội đồng trường đảm nhận thay trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng trường. Văn bản ủy quyền phải được thông báo đến các thành viên Hội đồng trường, gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và thông báo công khai trong toàn trường. Thời gian ủy quyền không quá 06 tháng.

Điều 11. Cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động của Hội đồng trường

1. Hội đồng trường sử dụng cơ sở vật chất, con dấu và bộ máy tổ chức của Trường để triển khai các công việc của Hội đồng trường.

2. Kinh phí hoạt động, cơ sở vật chất, các trang thiết bị và phương tiện làm việc, đi lại thực hiện theo quy định của Nhà nước và Quy chế Chi tiêu nội bộ của Trường.

Điều 12. Quản lý văn bản, tài liệu của Hội đồng trường

1. Văn bản do cơ quan, đơn vị, cá nhân gửi đến Hội đồng trường được Thư ký Hội đồng trường tập hợp, báo cáo, đề xuất Chủ tịch Hội đồng trường chỉ đạo giải quyết.

2. Văn bản của Hội đồng trường gửi đến các đơn vị, cá nhân và các quyết nghị của Hội đồng trường, ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng trường do Thư ký Hội đồng trường dự thảo trình Chủ tịch Hội đồng trường ký.

3. Tất cả văn bản, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng trường đều phải được đăng ký, quản lý, lưu trữ theo quy định của Nhà nước.

CHƯƠNG IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 13. Quan hệ giữa Hội đồng trường và Đảng ủy

1. Đảng ủy lãnh đạo Hội đồng trường thực hiện nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Đảng ủy thông qua các chiến lược phát triển ngắn, trung, dài hạn, chủ trương và chính sách phát triển lớn của Trường. Đảng ủy tôn trọng và tạo điều kiện cho Hội đồng trường phát huy quyền hạn, chức năng và trách nhiệm của mình nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Trường. Đảng ủy kiểm tra, giám sát hiệu quả hoạt động của Hội đồng trường.

2. Hội đồng trường có trách nhiệm báo cáo Đảng ủy kế hoạch ngắn, trung hạn, dài hạn về chiến lược phát triển Trường; báo cáo Đảng ủy công tác điều hành, kết quả hoạt động hàng năm của Hội đồng trường.

Điều 14. Quan hệ giữa Hội đồng trường với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể

1. Quan hệ giữa Hội đồng trường với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng

a) Quan hệ giữa Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và Hội đồng trường là mối quan hệ phối hợp công tác, thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ Trường cao đẳng sư phạm và các văn bản quy định cơ chế tự chủ của các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng công lập nhằm hoàn thành nhiệm vụ được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao.

b) Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường; trường hợp không nhất trí với quyết nghị, Hiệu trưởng kịp thời báo cáo và xin ý kiến Đảng ủy.

c) Hiệu trưởng có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho Hội đồng trường thực hiện nhiệm vụ; báo cáo tình hình và kế hoạch hoạt động của Trường tại các cuộc họp của Hội đồng trường; chỉ đạo các đơn vị chức năng cung cấp thông tin cho Hội đồng trường khi có yêu cầu; cung cấp các điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí và bộ máy để Hội đồng trường hoạt động ổn định.

2. Hội đồng trường với các tổ chức đoàn thể

Hội đồng trường thông qua Hiệu trưởng và lãnh đạo các tổ chức đoàn thể của Trường (với tư cách là thành viên Hội đồng trường) kiểm tra, đôn đốc, giám sát các tổ chức này thực hiện những quyết nghị đã được Hội đồng trường thông qua.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Chủ tịch Hội đồng trường và các thành viên trong Hội đồng trường có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình hoạt động, nếu có vướng mắc, chưa hợp lý, Hội đồng trường sẽ xem xét, quyết định chỉnh sửa, bổ sung Quy chế. /y

